

Số: 741/2021/QĐST-HNGĐ

DD, ngày 25 tháng 10 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 407/2017/TLST-HNGĐ ngày 03/5/2017, giữa:

- *Nguyên đơn*: anh Phạm TC , sinh năm 1974; Nơi thường trú: P206A tập thể Bưu điện, phường Láng Thượng, quận DD, thành phố HN ; Nơi ở: A6 P808 đường Trần Huy Liệu, phường Giảng Võ, quận Ba Đình, thành phố HN ;

- *Bị đơn*: chị Nguyễn TM , sinh năm 1977; Nơi thường trú: P206A tập thể Bưu điện, phường Láng Thượng, quận DD, thành phố HN ;

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*: Ông Phạm Ngọc U , sinh năm 1949; Nơi thường trú: phường Nam Thanh, thành phố ĐBP, tỉnh ĐB ; Nơi ở: Km số 2, xã Bình Lư, huyện Tam Đường, tỉnh LC.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 15/10/2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15/10/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phạm TC và chị Nguyễn TM .

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: anh Phạm TC và chị Nguyễn TM có 02 con chung là: Phạm Mai L, sinh ngày 02/7/2005 và Phạm Minh A, sinh ngày 15/3/2011; anh Phạm TC tự nguyện trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung Phạm Mai L và Phạm Minh A, không yêu cầu chị Nguyễn TM cấp dưỡng con chung cho đến khi các con đủ 18 tuổi, hoặc có quyết định khác.

Chị Nguyễn TM có quyền đi lại, thăm nom con chung, không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung: anh Phạm TC và chị Nguyễn TM xác định có tài sản chung là 01 căn hộ 206A tập thể Bưu Điện, phường Láng Thượng, quận DD, thành phố HN, được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền trên đất, diện tích đất sử dụng chung 394,3m<sup>2</sup>, diện tích nhà ở 29,9m<sup>2</sup>; sổ vào sổ cấp GCN 834.2010/QĐ-UBND, do Ủy ban nhân dân quận DD cấp ngày 6/4/2010. Anh Phạm TC và chị Nguyễn TM thống nhất giá trị tài sản nhà đất ở trên là 984.000.000 đồng (theo chứng thư thẩm định giá số 0601B/20/CT-Vainco).

Sau khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật, chị Nguyễn TM và anh Phạm TC thực hiện thủ tục đăng ký thay đổi chủ sử dụng đất, sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền trên đất tại cơ quan có thẩm quyền, để sang tên cho chị Nguyễn TM quyền sử dụng đất ở và sở hữu căn hộ Phòng 206A tập thể Bưu Điện, phường Láng Thượng, quận DD, thành phố HN; và chị Nguyễn TM phải trả 250.000.000 đồng (*hai trăm năm mươi triệu đồng*) cho anh Phạm TC.

Chị Nguyễn TM tự nguyện rút toàn bộ yêu cầu xem xét giải quyết về căn hộ 404B tập thể Bộ Thủy Sản, 12 Láng Hạ, quận DD, thành phố HN. Đồng thời, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Phạm Ngọc Uyên nhất trí tự nguyện rút yêu cầu anh Phạm TC trả số tiền 300.000.000 đồng, không yêu cầu Tòa án xem xét gì khác.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2014.

- Về nợ chung: anh Phạm TC và chị Nguyễn TM thống nhất không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- Về án phí: chị Nguyễn TM phải nộp 16.680.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm (đổi trừ số tiền 22.500.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp, trả lại cho chị Nguyễn TM số tiền còn lại 5.820.000 đồng, theo biên lai số 007056 ngày 23-4-2018 của Chi cục thi hành án dân sự quận DD); Anh Phạm TC phải nộp 6.550.000 đồng án phí dân

sự sơ thẩm (đã nộp 300.000đồng tạm ứng án phí theo Biên lai số 005552 ngày 28-4-2018 của Chi cục thi hành án dân sự quận DD).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Dương sự;
- Tòa án nhân dân TP. HN ;
- VKS nhân dân Q. DD;
- UBND TT.An Châu, H. Sơn Động, T.Bắc Giang;
- Lưu HS, VP.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Tiến T**